

Bản án số: 10/2017/KDTMST

Ngày: 12/9/2017

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy – Thành phố Hà Nội

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Lương**

Các Hội thẩm nhân dân :

1/ Bà **Bùi Thị Minh Hoa**

2/ Bà **Phạm Thị Lâm Anh**

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh** - thư ký toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy : Ông **Nghiêm Đình Trọng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12/9 /2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 22/2017/TLST - KDTM ngày 22/3/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2017 ngày 11/8/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 74/2017 ngày 30/8/2017 giữa:

Nguyên đơn: **NGÂN HÀNG AR**; Địa chỉ: Phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông TK- chủ tịch Hội đồng thành viên; Đại diện theo ủy quyền: Ông **NT** theo giấy ủy quyền số 92A/NHNNTL ngày 06/3/2017 (ông NT có mặt).

Bị đơn: **Công ty HA**- Đại diện theo pháp luật: ông **TT**– Chức vụ: Giám đốc; Trụ sở tại: Phường M, quận G, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền bà **T** - Kế toán trưởng, theo giấy ủy quyền ngày 23/3/2017 (bà T vắng mặt)

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Bà **NM**- sinh năm 1943 (vắng mặt)
- Anh **DH**- sinh năm 1972. (có mặt)
- Chị **NT**– sinh năm 1974. (vắng mặt)
- Anh **NTL**– sinh năm 1989. (vắng mặt)
- Chị **DL**- sinh năm 2000. (vắng mặt)
- Anh **DP**– sinh năm 1965(có mặt)
- Anh **DV**- sinh năm 1967(có mặt)
- Chị **HTL** - sinh năm 1965(vắng mặt)
- Chị **DB**- sinh năm 1970(vắng mặt)
- Cháu **L**- sinh năm 1998(vắng mặt)
- Cháu **Q** - sinh năm 1991(vắng mặt)
- Cháu **NHN**- sinh năm 2010(vắng mặt)

Cùng trú tại: Phường C, quận X, Thành phố Hà Nội. Bà NM ủy quyền cho anh ĐP theo giấy ủy quyền ngày 17/4/2017. Chị ĐB, chị HTL, chị NT, chị Q, chị ĐL, anh NTL, anh L, anh NHN ủy quyền cho anh ĐP theo giấy ủy quyền ngày 01/8/2017.

- Ông G(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Ông C(vắng mặt)

- Ông TMH- sinh năm 1973(có mặt)

Cùng trú tại: Phường M, quận G, thành phố Hà Nội.

NHẬN THẤY

Ngày 10 tháng 3 năm 2017, Ngân hàng AR có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy với nội dung: “Buộc Công ty HA phải thanh toán cho Ngân hàng AR theo Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201100931 ký ngày 6/5/2011; hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200228 ký ngày 18/01/2012 và Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200819 ký ngày 12/04/2012 tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 31/12/2016 là: 3.477.255.446 đồng. Nếu Công ty HA không thanh toán, đề nghị Tòa án cho Ngân hàng AR xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Năm 2011 và năm 2012 Ngân hàng AR và Công ty HA có ký 03 hợp đồng tín dụng :

1- Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201100931 ký ngày 6/5/2011, Ngân hàng AR cho Công ty HA vay số tiền: **1.800.000.000đ** (Ngày 06/05/2011 giải ngân số tiền: 1.500.000.000đ; Ngày 10/05/2011 giải ngân số tiền: 300.000.000đ)

+ Mục đích vay: Mua vật tư và phụ kiện ngành nước phục vụ kinh doanh; Thời hạn cho vay: 12 tháng kể từ ngày 6/5/2011; Lãi suất tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng: 1.6%/tháng; Số tiền gốc Công ty đã trả cho Ngân hàng đến ngày 31/12/2016: 1.401.000.000 đ (*Một tỷ bốn trăm lẻ một triệu đồng*); Số tiền lãi Công ty đã trả cho Ngân hàng đến ngày 31/12/2016: 348.480.004đ; Dư nợ gốc đến ngày 31/12/2016: **399.000.000 đồng**; Nợ lãi đến ngày 31/12/2016: **784.359.750 đồng**

+ Tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp số 697.2011/HĐTC ký ngày 07/04/2011 tại Văn phòng công chứng A thành phố Hà Nội; Công ty HA đã cam kết sẽ trả dần 15.000.000 đồng/tháng vào hợp đồng tín dụng này, tuy nhiên Công ty không thực hiện theo cam kết. Hiện tại Hợp đồng thế chấp này đã được giải chấp.

2- Hợp đồng tín dụng số **3100LAV201200228** ký ngày 18/01/2012 Ngân hàng AR đồng ý cho Công ty HA vay số tiền: **1.000.000.000 đồng** (Ngày giải ngân: 19/01/2012 số tiền: 1.000.000.000đ); Mục đích vay: mua nguyên vật tư và phụ kiện ngành nước; Thời hạn cho vay: 12 tháng kể từ ngày 18/01/2012; Lãi suất tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng: 1.5%/tháng; Số tiền gốc Công ty đã trả cho Ngân hàng đến ngày 31/12/2016: 0 đồng; Số tiền lãi Công ty đã trả cho Ngân hàng đến ngày 31/12/2016: 37.483.667đ; Dư nợ gốc đến ngày 31/12/2016: **1.000.000.000 đồng**; Dư nợ lãi đến ngày 31/12/2016: **784.611.111 đồng**

+ Tài sản đảm bảo: Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng tín dụng này, Quyền sử dụng một phần thửa đất số: 85, tờ bản đồ số F48a-104-(09), theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10111013220, hồ sơ gốc số 1783.2004

QĐUB/594.2004 do UBND quận X, thành phố Hà Nội cấp ngày 23/09/2004, địa chỉ: phường C, quận X, Thành phố Hà Nội, được bà NM đã ký Hợp đồng thế chấp ngày 22/10/2010, số công chứng **1116.2010/HĐTC** tại Văn phòng công chứng A - Thành phố Hà Nội.

3- Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200819 ký ngày 12/04/2012 ngân hàng AR - Chi nhánh L -Phòng giao dịch N đồng ý cho Công ty HA vay số tiền: **1.000.000.000đồng** (Ngày giải ngân: 12/04/2012 số tiền: 1.000.000.000đ); Mục đích vay: Mua sắm trang thiết bị kinh doanh nhà hàng; Thời hạn cho vay: 36 tháng kể từ ngày 12/04/2012; Lãi suất cho vay: 1.4%/tháng; Số tiền gốc Công ty đã trả cho Ngân hàng đến ngày 31/12/2016: 13.100.000đ; Số tiền lãi Công ty đã trả cho Ngân hàng đến ngày 31/12/2016: 23.333.333; Dư nợ gốc đến ngày 31/12/2016: **986.900.000 đồng**; Dư nợ lãi đến ngày 31/12/2016: **705.744.335 đồng**

+ Tài sản đảm bảo: Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng tín dụng này, Quyền sử dụng một phần thửa đất số: 85, tờ bản đồ số F48a-104-(09), theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10111013220, hồ sơ gốc số 1783.2004 QĐUB/594.2004 do UBND quận X, Thành phố Hà Nội cấp ngày 23/09/2004, địa chỉ: phường C, quận X, Thành phố Hà Nội, được bà NM đã ký Hợp đồng thế chấp ngày 22/10/2010, số công chứng 1116.2010/HĐTC tại Văn phòng công chứng A- Thành phố Hà Nội

Do không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo nội dung của hợp đồng, Ngân hàng AR đã nhiều lần liên hệ và làm việc trực tiếp, thông báo chuyển nợ quá hạn, thông báo yêu cầu khách hàng tự xử lý tài sản bảo đảm để trả nợ. Đến nay, các hợp đồng đã đến hạn tất toán. Tuy nhiên, Công ty HA không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng AR, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên.

Nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cũng như đảm bảo việc thu hồi vốn phục vụ hoạt động kinh doanh, Ngân hàng AR có đơn khởi kiện Công ty HA đề nghị Quý Tòa xem xét giải quyết:

1. Buộc Công ty HA phải thanh toán cho Ngân hàng AR theo Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201100931 ký ngày 6/5/2011 tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 31/12/2016 là: 1.183.359.750 đồng trong đó: Dư nợ gốc đến ngày 31/12/2016: 399.000.000 đồng; Nợ lãi đến ngày 31/12/2016: 784.359.750 đồng

2. Buộc Công ty HA phải thanh toán cho Agribank theo Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200228 ký ngày 18/01/2012 và Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200819 ký ngày 12/04/2012 tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 31/12/2016 là: 3.477.255.446 đồng (trong đó dư nợ gốc đến ngày 31/12/2016: 1.986.900.000 đồng; nợ lãi đến ngày 31/12/2016: 1.490.355.446 đồng)

Nếu Công ty HA không trả được số nợ trên đề nghị Tòa án cho chúng tôi được quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng một phần thửa đất số: 85, tờ bản đồ số F48a-104-(09), theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10111013220, hồ sơ gốc số 1783.2004 QĐUB/594.2004 do UBND quận X, Thành phố Hà Nội cấp ngày 23/09/2004, địa chỉ: phường C, quận X, Thành phố Hà Nội.

3. Buộc Công ty HA phải chịu số tiền lãi tiếp tục phát sinh trên dư nợ gốc thực nợ kể từ ngày 01/01/2017 theo mức lãi suất nợ quá hạn theo các hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng AR.

Đại diện theo ủy quyền bị đơn bà T trình bày: Tôi xác nhận vào các ngày 06/5/2011, ngày 18/01/2012, 12/04/2012, Công ty HA có ký 3 hợp đồng tín dụng như ngân hàng đã trình bày trên.

Tôi xác nhận cho đến ngày 31/12/2016 Công ty HA còn nợ ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi như ngân hàng đã trình bày trên là đúng.

Thực tế khi ký hợp đồng với ngân hàng, thì lúc đó là do anh TMH là giám đốc công ty. Tháng 08/2012, do nợ nhiều nên công ty chuyển đổi cổ đông nắm quyền điều hành và quản lý khoản nợ của ngân hàng (tức là thu nợ trong hoạt động kinh doanh để trả nợ ngân hàng)

Nay ngân hàng có yêu cầu khởi kiện, do điều kiện của công ty đang gặp nhiều khó khăn nên không có khả năng trả nợ, chúng tôi đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết. Ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông TMH trình bày: Tôi là giám đốc cũ của Công ty HA, tôi là người trực tiếp ký 3 hợp đồng tín dụng để vay số tiền như ngân hàng đó trình bày. Về số tiền công ty đã trả nợ gốc, nợ lãi và số tiền còn nợ lại như ngân hàng đã trình bày tôi xác nhận là đúng.

Tháng 8/2012, do điều kiện sức khỏe, kinh tế có nhiều khó khăn nên chúng tôi đó chào bán cổ phần cho các cổ đông khác, nên cho đến nay tôi chỉ còn 5% cổ phần của công ty, em trai tôi là C còn 2% cổ phần trong công ty.

Nay ngân hàng có đơn khởi kiện, tôi đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết, theo tôi các cổ đông của công ty cùng chịu trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà NM trình bày:

Quan hệ giữa tôi với anh TMH không có quan hệ họ hàng gì, tôi là thông gia với bố vợ anh TMH.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh anh TMH có đến gia đình tôi hỏi mượn tài sản để thế chấp vay tiền của ngân hàng, lúc đầu tôi không đồng ý nhưng khi anh ĐH (con trai tôi và là anh em đồng hao với anh TMH) có nói với tôi để tạo điều kiện cho anh TMH có vốn kinh doanh nên tôi đồng ý cho anh TMH mượn tài sản để thế chấp. Chính vì vậy nên tôi đã đến phòng công chứng A ký hợp đồng thế chấp tài sản để cho Công ty HA vay tiền ngân hàng. Khi đến phòng công chứng A anh TMH đến chờ tôi đi, không có con nào đi cùng tôi, các con tôi cũng không có ai biết. Khi đến phòng công chứng A mọi người bảo tôi ký thì tôi ký chứ tôi không đọc và cũng không ai đọc cho tôi.

Nay ngân hàng có đơn khởi kiện, tôi đề nghị Tòa án xem xét, vì tôi không vay tiền ngân hàng, tôi chỉ cho mượn tài sản để Công ty HA vay tiền, thì Công ty HA phải có trách nhiệm trả nợ ngân hàng, để trả lại tài sản cho gia đình tôi để các con, các cháu tôi có nơi ăn, nơi ở. Ngoài ra tôi không có đề nghị gì thêm.

Anh ĐP trình bày: Tôi là con trai của bà NM, tôi không trực tiếp chung sống cùng mẹ tôi (bà NM). Việc anh TMH (giám đốc Công ty HA trước đây) có đến hỏi mượn tài sản của gia đình như mẹ tôi đã trình bày trên tôi không hề biết.

Nay ngân hàng có đơn khởi kiện tôi đề nghị Tòa án xem xét ý kiến như mẹ tôi đã trình bày. Ngoài ra tôi không đề nghị gì thêm.

Tôi được mẹ tôi và những người khác ủy quyền cho tôi tham gia tố tụng tại Tòa án, tôi nhận ủy quyền và tôi đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, tôi không có ý kiến gì bổ sung.

Anh ĐH và anh ĐV trình bày: Tôi là con trai của bà NM và là người trực tiếp chung sống cùng mẹ tôi. Việc anh TMH (giám đốc công ty HA) có đến hỏi mượn tài sản của gia đình như mẹ tôi đã trình bày trên là đúng. Khi đến phòng công chứng ký hợp đồng thế chấp tôi không biết nên không đi cùng mẹ tôi. Nay ngân hàng có đơn khởi kiện tôi cũng chỉ có ý kiến đề nghị như mẹ tôi đã trình bày trên đề nghị Tòa án xem xét.

TẠI PHIÊN TÒA

Ngân hàng AR yêu cầu Công ty HA thanh toán trả ngân hàng của 3 hợp đồng tín dụng tính đến ngày 12/9/2017 với tổng số tiền là 4.953.342.577đ. Nếu Công ty HA không trả ngân hàng số tiền trên ngân hàng yêu cầu được xử lý tài sản đảm bảo một phần thửa đất số: 85, tờ bản đồ số F48a-104-(09), theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10111013220, do UBND quận X, thành phố Hà Nội cấp cho bà NM ngày 23/09/2004, địa chỉ: phường C, quận X, Thành phố Hà Nội, để thu hồi số tiền là 3.751.696.008đồng.

Ông TMH đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết vụ án

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông ĐH, ông ĐV và ông ĐP trình bày: Tôi đề nghị Tòa án xem xét tính hợp pháp của hợp đồng thế chấp tài sản vì khi ký mẹ tôi đã già, lại không có mặt chúng tôi và đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TÒA

Tại phiên tòa nguyên đơn và các đương sự khác không tranh luận gì thêm.

Đại diện Viện Kiểm Sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Công ty HA có trụ sở tại Phường M, quận G, thành phố Hà Nội. Vì vậy khi Ngân hàng AR khởi kiện, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành đầy đủ các bước theo đúng trình tự quy định. Các đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ của mình theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Theo các đương sự trình bày, căn cứ tài liệu hồ sơ của vụ án và tại phiên tòa hôm nay vụ án có nội dung như sau: Vào các ngày 06/5/2011, ngày 18/01/2012, và ngày 12/04/2012, Công ty HA có ký 3 hợp đồng tín dụng với Ngân hàng AR để vay số tiền 3.800.000.000đ. Ngân hàng AR đã giải ngân cho Công ty HA đủ số tiền đã vay. Do Công ty HA không trả nên ngân hàng khởi kiện. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết vụ án. Vì vậy đề nghị Tòa án buộc Công ty HA trả nợ số tiền theo yêu cầu của Ngân hàng AR là phù hợp quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật : Ngày 10 tháng 3 năm 2017, Ngân hàng AR có đơn khởi kiện Công ty HA có trụ sở tại Phường M, quận G, thành phố Hà Nội về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Vụ án nằm trong thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Cầu Giấy, theo quy định tại các điều khoản 1 điều 30; khoản 1 điều 35 bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần liên tiếp đến hòa giải và tham dự phiên tòa, nhưng đều vắng mặt. Bà T có đơn xin xét xử vắng mặt, nên vụ án được xét xử theo thủ tục chung.

Quan hệ pháp luật là: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Về nội dung vụ án: Vào các ngày 06/5/2011, ngày 18/01/2012, 12/04/2012, Công ty HA có ký 3 hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

- Ngày 6/5/2011 Ngân hàng AR ký hợp đồng tín dụng số 931 để cho Công ty HA vay số tiền: 1.800.000.000đ; Mục đích vay: Mua vật tư và phụ kiện ngành nước phục vụ kinh doanh. Thời hạn vay: 12 tháng, với lãi suất là 1.6%/tháng; Đến ngày 12/9/2017 Công ty HA đã trả cho Ngân hàng AR: Tiền nợ gốc là 1.401.000.000 đ; Tiền nợ lãi: 348.480.004; Dư nợ đến ngày 12/9/2017: Nợ gốc 364.000.000đ; Nợ lãi: 837.646.569đ; Tổng cả gốc và lãi còn là 1.201.646.569đ; Do công ty cam kết trả nợ dần nên Ngân hàng AR đã giải chấp tài sản đảm bảo nhưng Công ty HA không thực hiện cam kết trả nợ cho ngân hàng AR.

- Ngày 18/01/2012 Ngân hàng AR ký hợp đồng tín dụng số 228 để cho Công ty HA vay số tiền: 1.000.000.000 đồng; Mục đích vay: mua nguyên vật tư và phụ kiện ngành nước; Thời hạn cho vay: 12 tháng, với lãi suất là 1.5%/tháng; Đến ngày 12/9/2017 Công ty HA đã trả ngân hàng: Tiền nợ gốc là 0đồng; Số tiền lãi là: 37.483.667đ; Dư nợ đến ngày 12/9/2017: Nợ gốc là 1.000.000.000 đồng; Dư nợ lãi là: 922.736.111đồng; Tổng cả gốc và lãi còn lại là 1.922.736.111đ.

- Ngày 12/04/2012 Ngân hàng AR ký hợp đồng tín dụng số ...819 ký để cho Công ty HA vay số tiền: 1.000.000.000đồng; Mục đích vay: Mua sắm trang thiết bị kinh doanh nhà hàng; Thời hạn cho vay: 36 tháng kể từ ngày 12/04/2012; Lãi suất: 1.4%/tháng; Số tiền gốc Công ty đã trả cho Ngân hàng đến ngày 12/9/2017: 13.100.000 đ; Số tiền lãi: 23.333.333; Dư nợ gốc là 986.900.000 đồng; Dư nợ lãi: 842.059.897đồng; Tổng cả gốc và lãi còn lại là 1.828.959.897đ.

+ Tài sản đảm bảo: Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng tín dụng số ...228 và hợp đồng tín dụng số ...819 là, Quyền sử dụng một phần thửa đất số: 85, tờ bản đồ số F48a-104-(09), theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10111013220, do UBND quận X, thành phố Hà Nội cấp cho bà NM ngày 23/09/2004, tại địa chỉ: phường C, quận X, Thành phố Hà Nội, được bà NM đã ký Hợp đồng thế chấp ngày 22/10/2010, số công chứng 1116.2010/HĐTC tại Văn phòng công chứng A, Thành phố Hà Nội.

Do không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo nội dung của hợp đồng, Ngân hàng AR đã nhiều lần liên hệ và làm việc trực tiếp, nhưng Công ty HA không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng AR, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo nội dung Hợp đồng tín dụng

được ký kết giữa hai bên. Vì vậy Ngân hàng AR có đơn khởi kiện để buộc Công ty HA thanh toán toàn bộ số tiền như Ngân hàng AR đó yêu cầu.

Tòa án xét thấy việc Ngân hàng AR ký 3 bản hợp đồng tín dụng để cho Công ty HA vay số tiền 3.8 tỷ đồng, được thực hiện đúng trình tự, khi tham gia ký hợp đồng các bên cũng tự nguyện và có đầy đủ năng lực theo quy định của pháp luật. Vì vậy hợp đồng tín dụng số ...931 ký ngày 06/5/2011; Hợp đồng tín dụng số ...228 ký ngày 18/01/2012 và hợp đồng tín dụng số ...819 ký ngày 12/4/2012 có giá trị.

Quá trình thực hiện hợp đồng, do Công ty HA vi phạm các thỏa thuận về việc thanh toán nên ngân hàng khởi kiện là có cơ sở chấp nhận. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện Công ty HA xác nhận số nợ gốc và số nợ lãi mà ngân hàng đã đưa ra là đúng, nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về số tiền Công ty HA còn nợ ngân hàng cho đến ngày xét xử là:

Đối với hợp đồng tín dụng số ...931 ngày 06/5/2011, sau khi Công ty HA đã thanh toán 1 phần nợ gốc và lãi đến ngày xét xử (12/9/2017) Công ty HA còn nợ Ngân hàng AR bao gồm: Nợ gốc 364.000.000đ; Nợ lãi: 837.646.569đ; Tổng cả gốc và lãi còn là 1.201.646.569đ nên ngân hàng đã giải chấp tài sản đảm bảo và cam kết thực hiện việc trả nợ dần mỗi tháng 15.000.000đ nhưng Công ty HA không thực hiện vì vậy cần buộc Công ty HA tiếp tục thanh toán số nợ gốc và lãi như Ngân hàng AR yêu cầu là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hợp đồng số ...228 ngày 18/01/2012 và hợp đồng số ...819 ngày 12/4/2012 được ký kết giữa Công ty HA và Ngân hàng AR để vay số tiền nợ gốc của hai hợp đồng là 2.000.000.000đ, nhưng Công ty HA không thực hiện đúng lộ trình trả nợ như đã cam kết. Vì vậy Ngân hàng AR khởi kiện đòi số tiền tính đến ngày 12/9/2017: Nợ gốc là 1.986.900.000 đồng; Dư nợ lãi là: 1.764.796.008đồng; Tổng cả gốc và lãi còn lại là 3.751.696.008đồng là có cơ sở để chấp nhận và buộc Công ty HA thanh toán số tiền cả nợ gốc và nợ lãi như ngân hàng yêu cầu. Nếu Công ty HA không thanh toán ngân hàng yêu cầu được xử lý tài sản bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho hai hợp đồng tín dụng trên là phù hợp quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và giải quyết vụ án bà NM và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án (là con của bà NM) có đề nghị Tòa án xem xét bản hợp đồng thế chấp ngày 22/10/2010, số công chứng 1116.2010/HĐTC tại Văn phòng công chứng A- Thành phố Hà Nội với lý do: “khi đi ký hợp đồng chỉ 1 mình bà NM đi các con của bà đều không ai biết, khi ký bà tuổi đã cao, tinh thần không minh mẫn”. Tuy nhiên tại lời khai của bà NM cũng như lời khai của anh ĐH (con trai bà NM) có trình bày” Lúc đầu bà không đồng ý nhưng do anh ĐH (con trai bà) có ý kiến để thuyết phục bà cho Công ty HA mượn số để vay tiền ngân hàng nên bà mới đồng ý”.

Văn phòng công chứng A xác định: “Việc công chứng hợp đồng thế chấp được thực hiện đúng quy định của pháp luật về công chứng, tại thời điểm công chứng bà NM tỉnh táo, minh mẫn, sau khi công chứng viên lập hợp đồng các bên có đọc lại và ký vào từng trang của hợp đồng thế chấp”.

Hơn nữa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền đó cấp cho bà NM chỉ đứng tên 1 mình bà NM, nên bà NM ra phòng công chứng thực hiện việc giao dịch đảm bảo là phù hợp quy định tại khoản 2 điều 322 bộ luật dân sự, là không

vi phạm quy định của pháp luật phù hợp theo quy định tại các điều 342, 343, 715, 716, 717 bộ luật dân sự. Vì vậy việc bà NM và tất cả các con của bà trình bày các con của gia đình bà không biết đề xem xét tính hợp pháp của hợp đồng là không có cơ sở chấp nhận

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Cầu Giấy đề nghị buộc Công ty HA trả nợ số tiền như Ngân hàng AR đã yêu cầu là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Ngân hàng AR không phải chịu án phí KDTMST, Công ty HA phải chịu án phí KDTM sơ thẩm.

Bởi những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 68 điều 147, 271, 273 bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ điều 290,322, 342,343,355,715,716,717 bộ luật dân sự

- Căn cứ vào điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa

1/ Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng AR về việc yêu cầu Công ty HA thanh toán số tiền vay còn chưa trả của 3 hợp đồng tín dụng.

2/ Buộc Công ty HA trả Ngân hàng AR số tiền của các hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

Đối với hợp đồng tín dụng số 3100LAV201100931 ký ngày 06/5/2011 Nợ gốc 364.000.000đ; Nợ lãi: 837.646.569đ; Tổng cả gốc và lãi còn là 1.201.646.569đ

Đối với hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200228 ký ngày 18/01/2012 Nợ gốc là 1.000.000.000 đồng; Dư nợ lãi là: 922.736.111đồng; Tổng cả gốc và lãi còn lại là 1.922.736.111đ.

Đối với hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200819 ký ngày 12/4/2012 Dư nợ gốc là 986.900.000 đồng; Dư nợ lãi: 842.059.897đồng; Tổng cả gốc và lãi còn lại là 1.828.959.897đ.

Tổng cộng Công ty HA phải trả Ngân hàng AR số tiền là 4.953.342.577đ (bốn tỷ chín trăm bốn mươi ba triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm bảy mươi bảy đồng)

Buộc Công ty HA tiếp tục chịu lãi suất đối với số tiền nợ gốc chưa trả theo lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên.

Nếu Công ty HA không thanh toán, Ngân hàng AR được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng một phần thửa đất số: 85, tờ bản đồ số F48a-104-(09), theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10111013220, hồ sơ gốc số 1783.2004 QĐUB/594.2004 do UBND quận X, thành phố Hà Nội cấp ngày 23/09/2004, đứng tên bà NM, tại địa chỉ: phường C, quận X, Thành phố Hà Nội, căn cứ Hợp đồng thế chấp ngày 22/10/2010, số công chứng 1116.2010/HĐTC tại Văn phòng công chứng A- Thành phố Hà Nội để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho hai hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200228 ký ngày 18/01/2012 và hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200819 ký ngày 12/4/2012 với tổng số tiền cả nợ gốc và nợ lãi là 3.751.696.008đồng.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

2/ Về án phí: Công ty HA phải chịu 121.533.426đ (một trăm hai mươi một triệu năm trăm ba mươi ba ngàn bốn trăm hai mươi sáu) tiền án phí DS sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền 59.300.000đ (năm mươi chín triệu ba trăm ngàn) tạm ứng án phí cho Ngân hàng AR theo biên lai thu số 1384 ngày 14/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan họ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt (anh C và anh G) họ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn, bị đơn, Người LQ
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy
- Tòa án nhân dân Tp Hà Nội
- Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Cầu Giấy.

T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lương

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Toà án nhân dân quận Cầu Giấy – TP Hà nội

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Lương**
- *Các hội thẩm nhân dân:* + Bà **Phạm Thị Lâm Anh**
+ Bà **Bùi Thị Minh Hoa;**

Căn cứ vào điều 264 của bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Vào hồi giờ ngày 12/9/2017 tại phòng nghị án Toà án nhân dân quận Cầu Giấy thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án thụ lý số 22/2017/KDTMST ngày 22/ 3/2017 vụ án: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG AR;

Địa chỉ: Phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Công ty HA

Trụ sở tại: Phường M, quận G, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử thảo luận những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về điều luật:

- Căn cứ khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 68 điều 147, 271, 273 bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ điều 290,322, 342,343,355,715,716,717 bộ luật dân sự

- Căn cứ vào điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

2/ Về nội dung: 1/ Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng AR về việc yêu cầu Công ty HA thanh toán số tiền vay còn chưa trả của 3 hợp đồng tín dụng.

2/ Buộc Công ty HA trả Ngân hàng AR số tiền của các hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

Đối với hợp đồng tín dụng số 3100LAV201100931 ký ngày 06/5/2011 Nợ gốc 364.000.000đ; Nợ lãi: 837.646.569đ; Tổng cả gốc và lãi còn là 1.201.646.569đ

Đối với hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200228 ký ngày 18/01/2012 Nợ gốc là 1.000.000.000 đồng; Dư nợ lãi là: 922.736.111đồng; Tổng cả gốc và lãi còn lại là 1.922.736.111đ.

Đối với hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200819 ký ngày 12/4/2012 Dư nợ gốc là 986.900.000 đồng; Dư nợ lãi: 842.059.897đồng; Tổng cả gốc và lãi còn lại là 1.828.959.897đ.

Tổng cộng Công ty HA phải trả Ngân hàng AR số tiền là 4.953.342.577đ (bốn tỷ chín trăm bốn mươi ba triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm bảy mươi bảy đồng)

Buộc Công ty HA tiếp tục chịu lãi suất đối với số tiền nợ gốc chưa trả theo lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên.

Nếu Công ty HA không thanh toán, Ngân hàng AR được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng một phần thửa đất số: 85, tờ bản đồ số F48a-104-(09), theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10111013220, hồ sơ gốc số 1783.2004 QĐUB/594.2004 do UBND quận X, thành phố Hà Nội cấp ngày 23/09/2004, đứng tên bà NM, tại địa chỉ: phường C, quận X, Thành phố Hà Nội, căn cứ Hợp đồng thế chấp ngày 22/10/2010, số công chứng 1116.2010/HĐTC tại Văn phòng công chứng A- Thành phố Hà Nội để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho hai hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200228 ký ngày 18/01/2012 và hợp đồng tín dụng số 3100LAV201200819 ký ngày 12/4/2012 với tổng số tiền cả nợ gốc và nợ lãi là 3.751.696.008đồng.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

3/ Các vấn đề khác:

2/ Về án phí: Công ty HA phải chịu 121.533.426đ (một trăm hai mươi một triệu năm trăm ba mươi ba ngàn bốn trăm hai mươi sáu đồng) tiền án phí DS sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền 59.300.000đ (năm mươi chín triệu ba trăm ngàn) tạm ứng án phí cho Ngân hàng AR theo biên lai thu số 1384 ngày 14/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

Biên bản kết thúc hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày mọi người đã đọc lại nhất trí và cùng ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA